

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày 08-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Viết

Ông Trần Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

N.T.T, sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxxE, ấp ATB, xã MTA, TPBT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.V.T (chết) và bà T.T.T.L, sinh năm 1960; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Bà N.T.N, sinh năm 1959 (chết);

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông N.N.T, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số xxxBx đường NH, Khu phố x, phường PK, TPBT, tỉnh Bến Tre (ủy quyền cho chị N.N.D.T); có mặt;

+ Chị N.T.H.T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số xx/xx DR, M, Queensland xxxx, Australia - ủy quyền cho chị N.N.D.T;

+ Chị N.N.D.T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số xxxBx đường NH, Khu phố x, phường PK, TPBT, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 27/7/2020, N.T.T điều khiển xe mô tô biển số 71F2 - xxxx lưu thông lên dốc cầu Bến Tre hướng từ vòng xoay phường AH đến vòng xoay xã MTA, TPBT, tỉnh Bến Tre. Khi N.T.T điều khiển cho xe vượt qua xe phía trước nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn, không có tín hiệu xin vượt nên va chạm với xe mô tô biển số 71F6 - xxxx do bà N.T.N điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả việc va chạm làm bà N.T.N bị té ngã và chấn thương sọ não, điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 19/8/2020 thì bà N.T.N tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 150/TT ngày 26/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: bà N.T.N chết do chấn thương sọ não gây xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận nơi xảy ra tai nạn trên mặt cầu Bến Tre thuộc Khu phố x, phường AH, TPBT, tỉnh Bến Tre. Mặt cầu trải nhựa bằng phẳng rộng 07 mét, giữa mặt cầu có vạch sơn màu vàng liên nét, chia mặt cầu thành hai làn đường bằng nhau. Chiều khám nghiệm theo chiều lưu thông của 02 xe mô tô biển số 71F6 - xxxx và xe mô tô biển số 71F2 - xxxx, hướng chuẩn từ phường AH đi xã MTA. Tại hiện trường xe mô tô 71F6 - xxxx ngã về bên trái và nằm trên mặt nhựa cầu phía bên phải hướng chuẩn; xe mô tô biển số 71F2 - xxxx ngã về bên trái và nằm trên mặt nhựa cầu phía bên phải; 01 vết cày đứt quãng, hướng vết cày cùng chiều với hướng chuẩn, điểm đầu vết cày cách vạch sơn vàng 01 mét, điểm cuối vết cày trùng với vị trí gác chân trái của người điều khiển xe mô tô 71F6 - xxxx.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô biển số 71F6 - xxxx: mặt ngoài ốp mũ gương chiếu hậu bên trái bị ma sát, kích thước 01cm x 01cm, điểm ma sát cách mặt đất 120cm. Ốp kim loại đầu tay cầm bên trái có vết ma sát, kích thước 02cm x 2,5cm, điểm ma sát cao nhất cách mặt đất 100cm, thấp nhất cách mặt đất 97cm. Mặt dưới phía sau ốp kim loại bảo vệ tay cầm bên phải có vết trầy xước kim loại, mài mòn, kích thước 0,9cm x 1,2cm, cách mặt đất 95cm. Rổ xe bị móp thụng theo chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, từ trái sang phải, mặt bên trái rổ xe bị ma sát mài mòn kích thước 05cm x 02cm. Góc chân người điều khiển bên trái bị cong lệch từ trước về sau, phần lõi sắt và mũ cao su bị ma sát mài mòn nham nhở. Cản số phía trước bị cong lệch từ trước về sau, mặt ngoài mũ cao su bị ma sát, mài mòn.

- Xe mô tô biển số 71F2 - xxxx: phía sau yên xe gắn lồng kim loại dạng tròn, đường kính 65cm, chiều cao 40cm. Hai thanh sắt kim loại phần hông xe phía bên phải có dấu ma sát kim loại kích thước 06cm x 0,02cm, chiều hướng từ trước về sau, độ cong lệch nơi rộng nhất là 1,3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm,

điểm cao nhất cách mặt đất 120cm (quá trình khám có chụp nhiều kiểu ảnh được lưu vào hồ sơ vụ án).

Bản kết luận giám định số 6154/C09B ngày 25/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận dấu vết biến dạng, trượt bám chất màu đen mặt ngoài lồng sắt đặt trên yên người ngồi sau xe mô tô biển số 71F2 - xxxx có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất cao su tay lái trái xe mô tô biển số 71F6 - xxxx có chiều từ sau về trước. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 71F2 - xxxx có gắn lồng sắt phía sau với xe mô tô biển số 71F6 - xxxx chiếu xuống mặt đường nằm trên phần bên phải cầu Bến Tre theo hướng phường AH, TPBT đi xã MTA, TPBT, tỉnh Bến Tre.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 71F2 - xxxx, số khung C100M-xxxxxxx, số máy C100ME-xxxxxxx và 01 lồng bằng kim loại, dạng tròn gắn trên yên sau xe, đường kính 65cm, chiều cao 40cm.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 71F6 - xxxx, số khung C100M-xxxxxxx, số máy C100ME-xxxxxxx.

Đồ vật, vật chứng sau khi đã được giám định xử lý như sau:

- Trả cho ông T.V.T, sinh năm 1966, cư trú số xxxE/x, ấp ATB, xã MTA, TPBT, tỉnh Bến Tre: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 71F2 - xxxx, số khung C100M-xxxxxxx, số máy C100ME-xxxxxxx và 01 lồng bằng kim loại, dạng tròn gắn trên yên sau xe, đường kính 65cm, chiều cao 40cm.

- Trả cho chị N.N.D.T, sinh năm 1994, cư trú số xxxBx, Khu phố x, phường PK, TPBT: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 71F6 - xxxx, số khung C100M-xxxxxxx, số máy C100ME-xxxxxxx.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố N.T.T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo N.T.T khai nhận hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết phương tiện, kết luận giám định và lời khai của người làm chứng, đủ cơ sở kết luận nguyên nhân bà N.T.N bị chấn thương sọ não tử vong là do lỗi của bị cáo N.T.T gây ra, bởi lẽ bị cáo N.T.T điều khiển xe tham gia giao thông khi vượt qua xe chạy cùng chiều phía trước không đảm bảo khoảng cách an toàn, không có tín hiệu xin vượt nên dẫn đến lồng sắt do bị cáo N.T.T chở phía sau xe trượt vào tay lái trái xe của bà N.T.N gây ra hậu quả làm chết 01 người. Hành vi này

của bị cáo N.T.T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 27/01/2021 mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo N.T.T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo N.T.T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo N.T.T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng;

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Bị cáo N.T.T trình bày lời khai: vào khoảng hơn 12 giờ ngày 27/7/2020; bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71F2 - xxxx có gắn lồng sắt tại vị trí người ngồi sau, lưu thông lên dốc cầu Bến Tre hướng từ vòng xoay phường AH đến vòng xoay xã MTA, TPBT, tỉnh Bến Tre. Khi lên dốc cầu bị cáo thấy bà N.T.N điều khiển xe mô tô chạy phía trước, chạy xe chậm bên lề phải, chạy một mình. Bị cáo điều khiển xe vượt lên bên trái xe bà N.T.N; khi vượt xe bị cáo không có bóp còi xe để báo tín hiệu xin vượt xe, khoảng cách giữa hai xe cũng không đảm bảo an toàn nên mặt ngoài của lồng sắt gắn sau xe bị cáo va chạm vào phía bên trái tay lái xe bà N.T.N làm bà N.T.N cùng xe ngã xuống mặt đường. Hậu quả làm bà N.T.N tử vong do chấn thương sọ não. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện hợp pháp của bị hại, chị N.N.D.T trình bày lời khai: chị không có chứng kiến sự việc tai nạn giao thông xảy ra, đến khoảng 13 giờ ngày 27/7/2020 chị mới hay tin mẹ chị bị tai nạn giao thông. Chị thấy tai nạn giao thông xảy ra là lỗi vô ý, không ai muốn, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có bồi thường cho gia đình chị số tiền 10.000.000 đồng nhưng gia đình chị không nhận, bị hại thì cũng đã mất rồi, nên chị không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Chị yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại, ông N.N.T trình bày lời khai: tại phiên tòa bị cáo cũng đã thành khẩn nhận tội. Trong quá trình điều tra bị cáo có bồi thường cho gia đình ông số tiền 10.000.000 đồng nhưng gia đình ông không nhận. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên ông yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng được thu giữ, kết quả khám phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có cơ sở xác định: vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 27/7/2020, bị cáo N.T.T điều khiển xe mô tô biển số 71F2 - xxxx lưu thông lên dốc cầu Bến Tre hướng từ vòng xoay AH đến vòng xoay MTA thuộc TPBT, tỉnh Bến Tre. Do tránh vượt không đảm bảo khoảng cách an toàn, không có tín hiệu xin vượt vi phạm vào khoản 1 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ, nên xe do bị cáo N.T.T điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 71F6 - xxxx do bà N.T.N điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả vụ va chạm làm bà N.T.N bị ngã chấn thương sọ não sau đó tử vong. Với ý thức, hành vi chấp hành Luật Giao thông đường bộ và hậu quả xảy ra, thấy rằng Cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo N.T.T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “*Làm chết 01 người*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự. Khi tham gia giao thông không tuân thủ đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô không đảm bảo khoảng cách an toàn, không có tín hiệu xin vượt xe, nên khi bị cáo điều khiển xe mô tô vượt lên phía trước đã va chạm vào xe mô tô đang lưu thông cùng chiều gây ra tai nạn giao thông, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã

gây ra cảnh mất mát, đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được, gây mất trật tự an toàn giao thông ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng nhưng đại diện hợp pháp của bị hại không nhận và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì khác, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi tai nạn giao thông xảy ra đã tích cực đưa bị hại đến bệnh viện cấp cứu, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo hoặc được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Qua xem xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, vì vậy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo luật định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre đã giao trả cho ông T.V.T là chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 71F2 - xxxx, số khung C100M-xxxxxxx, số máy C100ME-xxxxxxx và 01 lồng bằng kim loại, dạng tròn, đường kính 65cm, chiều cao 40cm; trả cho chị N.N.D.T là đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 71F6 - xxxx, số khung C100M-xxxxxxx, số máy C100ME-xxxxxxx. Vật chứng của vụ án đã được giải quyết xong trong quá trình điều tra nên không xem xét.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo N.T.T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo N.T.T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 08/3/2021;

Giao bị cáo N.T.T cho Ủy ban nhân dân xã MTA, TPBT, tỉnh Bến Tre cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: không có.

3. Về xử lý vật chứng: không có.

4. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo N.T.T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã MTA, Tp. Bến Tre (1b);
- Thi hành án hình sự - TAND tỉnh (3b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Văn Thông